|  |  |
| --- | --- |
| **Tuần:**  **Tiết: 28, 29** | **BÀI TẬP CUỐI CHƯƠNG 4** |

Môn học/Hoạt động giáo dục: Hình học; Lớp:7

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

**I. Mục tiêu:** Sau khi học xong bài này học sinh có khả năng:

1. Về kiến thức:

- Hệ thống hóa được các kiến thức của chương: Hai góc đối đỉnh, hai đường thẳng vuông góc, hai đường thẳng song song, tiên đề Ơ-clit, cách phát biểu và chứng minh một định lí.

- Kết nối các kiến thức của chương.

- Vận dụng tổng hợp các kiến thức, kỹ năng để giải quyết các bài tập toán và các tình huống thực tiễn.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: Lập luận chỉ ra hai góc đối đỉnh, hai đường thẳng vuông góc, hai đường thẳng song song ... trên hình vẽ và tìm được ví dụ trong thực tiễn.

- Năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán: sử dụng được thước thẳng, ê ke, thước đo góc để kiểm tra 2 góc so le trong, 2 góc đồng vị bằng nhau, kiểm tra 2 đường thẳng góc vuông; đo số đo của các góc; vẽ hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … để so sánh số đo các góc; chứng minh hai đường thẳng song song;

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: Thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: Hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, phiếu học tập, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm, ôn lại các kiến thức của chương.

**III. Tiến trình dạy học**

|  |
| --- |
| **Tiết 1** |

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (3 phút)**

**a) Mục tiêu:** Gợi động cơ vào bài mới

**b) Nội dung:** Nêu được tên các hình hình học cơ bản đã học.

**c) Sản phẩm:** Tên các hình: Hai góc đối đỉnh, hai góc so le trong, hai góc đồng vị, tia ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143phân giác của một góc, hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - GV nêu yêu cầu: Hãy cho biết các em đã được học các loại hình hình học nào trong chương 4?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS suy nghĩ nêu tên các hình hình học cơ bản đã học  **\* Báo cáo, thảo luận**  - Với một số hình GV yêu cầu hs lấy ví dụ về các hình đó trong thực tiễn.  - HS cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS và chuẩn hóa kiến thức.  - GV vào bài mới: Trong bài học này chúng ta sẽ cùng ôn lại các kiến thức liên quan về các hình đó. | Các hình hình học cơ bản:  - Các góc ở vị trí đặc biệt: Hai góc kề nhau, hai góc bù nhau, hai góc đối đỉnh, hai góc so le trong, hai góc đồng vị.  - Tia phân giác của một góc.  - Hai đường thẳng song song  - Hai đường thẳng vuông góc. |

**2. Hoạt động 2: Ôn tập kiến thức (10 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh củng cố kiến thức về hai góc kề nhau, hai góc bù nhau, hai góc đối đỉnh, hai góc so le trong, hai góc đồng vị, tia phân giác của một góc, hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc, tiên đề Ơclit.

**b) Nội dung:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Hình 1: ……………………*** | ***Hình 2: ………………………*** | ***Hình 3: …………………*** |
| ***Hình 4: ……………………*** | ***Hình 5: ………………………*** | ***Hình 6: ……………………*** |

- Phiếu học tập số 1: Mỗi hình sau cho biết kiến thức gì? Hãy phát biểu thành lời các nội dung kiến thức đó?

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời chính xác của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  GV chia lớp thành 4 nhóm thảo luận và trả lời phiếu học tập sau:  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS làm việc theo nhóm làm nhiệm vụ mà giáo viên giao trong 5 phút.  - Hướng dẫn, hỗ trợ: GV quan sát lưu ý HS khi phân chia nhiệm vụ trong nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV yêu cầu đại diện nhóm hoàn thành nhanh nhất lên bảng trình bày và trả lời các câu hỏi phản biện trong 7 phút.  - HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động nhóm.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **Ôn tập lý thuyết**  Hình 1: Hai góc kề nhau:  và  Hình 2: Hai góc kề bù.  Hình 3: Hai đường thẳng vuông góc.  Hình 4: Hai đường thẳng song song, hai góc so le trong.  Hình 5: Tiên đề Ơclit.  Hình 6: Hai góc đối đỉnh. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (27 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh vận dụng kiến thức về hai góc kề nhau, hai góc bù nhau, hai góc đối đỉnh, hai góc so le trong, hai góc đồng vị, tia phân giác của một góc, hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc, tiên đề Ơclit vào làm bài tập.

**b) Nội dung:** Thực hiện 3 bài tập sau:

**Bài 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Bài tập trắc nghiệm (Phiếu học tập số 2)**

**Câu 1**:**ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Tia  là tia phân giác của góc  khi:

A.  B. C. 

**Câu 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Cho  có tia  là phân giác, số đo của . Số đo của là:

A.   B.      C.       D. 

**Câu 3:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Cho  và là hai góc kề bù. Biết , số đo của là:

A.      B.       C.      D. 

**Câu 4:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Cho hình vẽ dưới đây, hãy chọn câu sai:

A.

B.

C.

D. 

**Câu 5:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Cho hình vẽ sau. Biết . Tính số đo các góc , 

A. 

B. 

C. 

D. 

**Bài 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Bài 2 - SGK/86

**Bài 3:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Bài 7 - SGK/87

**c) Sản phẩm:** Lời giải đúng của các bài tập trên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập (Bài 1 – 5 phút)**  Học sinh chuẩn bị 1 tờ giấy đôi ghi 4 đáp án A, B, C, D, đứng lên lần lượt trả lời 5 câu hỏi của trò chơi. Nếu trả lời đúng thì được tiếp tục trả lời câu tiếp theo. Nếu trả lời sai sẽ bị loại và ngồi xuống. Học sinh còn lại cuối cùng là người chiến thắng trò chơi.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS làm việc cá nhân chơi trò chơi: Tôi tài giỏi – Bạn cũng thế.  - GV chiếu câu hỏi và tiến hành tổ chức trò chơi.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - HS quan sát, lắng nghe, và tham gia trò chơi.  - HS nào chiến thắng sẽ nhận được 1 tràng pháo tay khen thưởng của lớp.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động nhóm.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động của học sinh. | **Bài 1 (Phiếu học tập số 2)**  Câu 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 C  Câu 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 B  Câu 3:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 C  Câu 4:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 A  Câu 5:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 D |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập (Bài 2 – 12 phút)**  GV nêu yêu cầu bài 2, HS hoạt động cá nhân trả lời miệng Bài 2.ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  HS suy nghĩ trả lời theo yêu cầu của GV trong 12 phút.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - HS trả lời miệng.  - Các HS khác lắng nghe và nhận xét, bổ sung.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các em làm bài đúng, đánh giá mức độ làm bài của học sinh. | **Bài 2 (Bài 2 - SGK/86)**    Gọi  là giao điểm của hai đường thẳng  và .  - Các góc đối đỉnh bằng nhau gồm:  ;   Tương tự các góc đối đỉnh của đỉnh .  - Vì  nên ta có các cặp góc so le trong bằng nhau và các cặp góc đồng vị bằng nhau.  + Các cặp góc so le trong:    + Các cặp góc đồng vị: |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập (Bài 3 – 10 phút)**  GV nêu yêu cầu bài 3, HS hoạt động cá nhân trả lời trên bảng bài 3.  ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  HS suy nghĩ trả lời theo yêu cầu của GV trong 10 phút.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - HS đứng tại chỗ trả lời miệng câu a, b.  - HS lên bảng vẽ hình câu c.  - Các HS khác vẽ hình vào vở,.  - Các HS khác lắng nghe và nhận xét, bổ sung.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các em làm bài đúng, đánh giá mức độ làm bài của học sinh. | **Bài 3 (Bài 7 - SGK/87)**    a)  - Các cặp góc so le trong là: và  - Các cặp góc đồng vị là: và    b) - Ta có: (hai góc đối đỉnh).  -Vì nên: (hai góc đồng vị).  c) Vẽ đường thẳng  vuông góc với đường thẳng  tại .  Ta có hình vẽ:    Vì và nên . |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (5 phút)**

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh vận dụng kiến thức vừa học vào toán thực tiễn quen thuộc.

- Giao nhiệm vụ tự học cho HS.

**b) Nội dung:**

- Học sinh thực hiện bài toán thực tiễn.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên.

- Các hình ảnh hai góc đối đỉnh, tia phân giác của một góc, hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc trong thực tiễn.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**GV giao nhiệm vụ 1:**

- Yêu cầu HS hoạt động nhóm 4 HS ngoài giờ học giải quyết bài toán thực tiễn: Tìm một số hình ảnh và ứng dụng của hai góc đối đỉnh, hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc, tia phân giác của một góc trong thực tiễn.

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

**GV giao nhiệm vụ 2: Yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.**

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Tìm thêm các ví dụ trong cuộc sống quanh em.

- Ghi nhớ các nội dung kiến thức về các hình đã học.

- Luyện vẽ các hình hình học cơ bản đã học.

- Làm bài tập 3, 4, 5, 6, 8 SGK trang 87.

|  |
| --- |
| **Tiết 2** |

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (5 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Gợi động cơ vào bài mới.

**b) Nội dung:**

- Nêu được các kiến thức đã học dựa vào hình ảnh quen thuộc trong thực tế.

**c) Sản phẩm:**

- Tên các hình: Hai góc đối đỉnh, hai đường thẳng vuông góc, hai đường thẳng song song, hai góc đối đỉnh, hai góc so le trong, hai góc đồng vị.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - GV chiếu hình vẽ và nêu yêu cầu: Các hình sau minh họa cho các kiến thức đã học?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS quan sát hình và suy nghĩ nêu tên các kiến thức đã học.  - HS hoạt động theo nhóm nhỏ theo bàn.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Đại diện nhóm trả lời.  - HS cả lớp lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS và chuẩn hóa kiến thức.  - GV vào bài mới: trong bài học này chúng ta sẽ cùng ôn lại các kiến thức liên qua về các hình đó. | Các hình sau minh họa cho các kiến thức đã học?  Giải bài 2 Tia phân giác của một góc | Giải toán 7 tập 1 cánh diều - Tech12hDescription: HỌC TRỰC TUYẾN KHỐI 7 - TUẦN 1 (2021-2022) |

**2. Hoạt động 2: Ôn tập kiến thức** (5 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Ôn tập các kiến thức đã học về dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song, tính chất hai đường thẳng song song, định lý.

**b) Nội dung:** Phiếu học tập số 3: Điền vào chỗ trống để được khẳng định đúng.

Câu 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Hai đường thẳng song song có các cặp góc ............... hoặc ............... bằng nhau.

Câu 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Đường thẳng  cắt đường thẳng  và trong các cặp góc tạo thành có một cặp góc so le trong bằng nhau thì ...............

Câu 3:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Chọn định lý: “Hai tia phân giác của hai góc kề bù tạo thành một góc vuông”. Giả thiết là .........................................................., kết luận của định lý là……………….

Câu 4:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Chứng minh định lí dùng lập luận để từ ................................

**c) Sản phẩm:**

- Câu trả lời chính xác của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập (Bài 1 – 8 phút)**  GV nêu yêu cầu: Học sinh chia thành 2 đội, mỗi đội 6 bạn để hoàn thành bài tập theo trò chơi tiếp sức. Đội nào trả lời đúng và nhanh là đội chiến thắng trò chơi.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS làm việc cá nhân chơi trò chơi: Tiếp sức.  - GV chiếu câu hỏi và tiến hành tổ chức trò chơi.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS làm việc trong 8 phút.  - GV quan sát.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - HS các nhóm quan sát, lắng nghe, nhận xét và nêu câu hỏi phản biện.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV chính xác hóa kết quả của hoạt động nhóm.  - GV đánh giá, nhận xét thái độ hoạt động nhóm, mức độ đạt được của sản phẩm nhóm, kĩ năng diễn đạt trình bày của HS. | **Phiếu học tập số 3**  Câu 1:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 đồng vị - so le trong.  Câu 2:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 .  Câu 3:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 Hai tia phân giác của hai góc kề bù - tạo thành một góc vuông.  Câu 4:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143 giả thiết suy ra kết luận. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** (30 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh vận dụng kiến thức về hai góc so le trong, hai góc đồng vị, hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc, tiên đề Ơclit vào làm bài tập.

**b) Nội dung:** Thực hiện 3 bài tập sau:

**Bài 4:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Bài 3 - SGK/87

**Bài 5:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Bài 4 - SGK/87

**Bài 6:ID15 2022 NHOM CANH DIEU NHAN SP CTST ID18 STT 143** Bài 6 - SGK/87

**c) Sản phẩm:** Lời giải đúng của các bài tập trên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập (Bài 4 – 10 phút)**  - GV nêu yêu cầu bài 4, HS hoạt động theo bàn trả lời trên bảng bài 4.  - Yêu cầuHS thực hiện nhiệm vụ theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn sau:  + Muốn chứng minh ta cần điều gì?  + Hai góc  và  có vị trí gì? Tính  + So sánh hai góc và ? Hai góc đó có vị trí gì?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  HS suy nghĩ trả lời theo yêu cầu của GV trong 5 phút.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - 1 HS lên bảng trình bày.  - Các HS khác theo dõi bảng, và nhận xét, bổ sung.  - Các nhóm trao đổi chéo kiểm tra bài làm của nhau để đánh giá.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các em làm bài đúng, đánh giá mức độ làm bài của học sinh. | **Bài 4 (Bài 3 – SGK/87)**  Vì  và là hai góc kề bù nên:      Ta có  Mà hai góc này đồng vị nên . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập (Bài 5 – 10 phút)**  - GV nêu yêu cầu bài 5, HS hoạt động cá nhân trả lời trên bảng bài 5.  - Yêu cầuHS thực hiện nhiệm vụ theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn sau:  + Tính?  + Tính? Từ đó chứng minh AC song song với BD?  + Tính ?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  HS suy nghĩ trả lời theo yêu cầu của GV trong 5 phút.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Lần lượt 3 HS lên bảng trình bày a, b, c.  - Các HS khác theo dõi bảng, và nhận xét, bổ sung.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các em làm bài đúng, đánh giá mức độ làm bài của học sinh. | **Bài 5 (Bài 4 – SGK/87)**     1. Ta có:       Mà kề bù nên:         1. Ta có: mà hai góc này đồng vị nên 2. Vì  mà và  so le trong nên |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập (Bài 6 – 10 phút)**  - GV nêu yêu cầu bài 6, HS hoạt động cá nhân trả lời trên bảng bài 6.  - Yêu cầuHS thực hiện nhiệm vụ theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn sau:  + Em hãy quan sát vị trí của các đường thẳng  và , và, từ đó chứng minhsong song với ?  + Hai góc có vị trí gì? Tính số đo của ?  + Vị trí của hai góc  là gì? Tính số đo của ?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  HS suy nghĩ trả lời theo yêu cầu của GV trong 5 phút.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Lần lượt 1 HS lên bảng trình bày.  - Các HS khác theo dõi bảng, và nhận xét, bổ sung.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các em làm bài đúng, đánh giá mức độ làm bài của học sinh. | **Bài 6 (Bài 6 – SGK/87)**    - Vì và nên  (cùng vuông góc với đường thẳng ).  - Vì  nên (hai góc so le trong).  - Mặt khác, ta có:  là hai góc kề bù nên: |

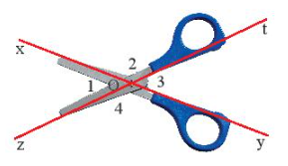
**3. Hoạt động 4: Vận dụng** (3 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Học sinh vận dụng kiến thức đã học của chương vào các bài toán thực tiễn quen thuộc.

**b) Nội dung:**

- Qua điểm  là chốt xoay của một cái kéo, kẻ hai đường thẳng  và  lần lượt song song với hai lưỡi kéo.Tìm các góc kề bù và các góc đối đỉnh có trong hình vừa vẽ.

****

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên.

Bài giải:

Các cặp góc kề bù: 

Các cặp góc đối đỉnh: 

**d) Tổ chức thực hiện:**

**\* GV giao nhiệm vụ:**

- Yêu cầu HS hoạt động cá nhân giải quyết bài toán thực tiễn trên

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà (**2 phút)

- Yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Ghi nhớ các nội dung kiến thức về các hình đã học.

- Luyện vẽ các hình hình học cơ bản đã học.

- Làm bài tập trong SBT: .............

🙢 **HẾT** 🙠